

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1055 /HD-SGDĐT

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 4 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025

Căn cứ Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 21/3/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025.

Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

I. TUYỂN SINH VÀO TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG - HUẾ

1. Đối tượng tuyển sinh và điều kiện dự tuyển

Học sinh trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành chương trình tiểu học, có độ tuổi theo quy định⁽¹⁾ đồng thời phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Từ lớp 1 đến lớp 5: Được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học, có điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm đối với các môn học (theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2006) đánh giá bằng điểm số đạt từ 8,0 (tám) điểm trở lên (không tính các môn tự chọn);

- Tổng điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 5 của môn Tiếng Việt và Toán đạt từ 19,0 (mười chín) điểm trở lên.

2. Phương thức tuyển sinh: Kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực (sau đây gọi chung là kiểm tra). Nếu số thí sinh đăng ký dự tuyển thấp hơn chỉ tiêu tuyển thì tổ chức xét tuyển.

3. Lịch kiểm tra

Ngày	Buổi	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
02/6/2024	Sáng	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác tại Điểm kiểm tra			
		09 giờ 30: Học sinh đến phòng làm thủ tục, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế, Lịch kiểm tra, kỹ thuật làm bài kiểm tra trắc nghiệm			
03/6/2024	Sáng	Tiếng Việt	60 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	60 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		Ngoại ngữ	45 phút	15 giờ 50	16 giờ 00

⁽¹⁾ Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

4. Môn kiểm tra

- Đề kiểm tra môn Tiếng Việt và Toán theo hình thức tự luận, học sinh làm bài trên tờ giấy kiểm tra;

- Đề kiểm tra môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp) theo hình thức trắc nghiệm, học sinh làm bài trên 01 (một) tờ Phiếu trả lời trắc nghiệm;

- Điểm bài kiểm tra là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề, tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

5. Điểm kiểm tra⁽²⁾

Sở GDĐT sẽ quyết định số điểm kiểm tra đặt tại Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế và trường phổ thông thuộc thành phố Huế để đảm bảo công tác tổ chức.

6. Điều kiện và nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài kiểm tra môn Tiếng Việt, Toán và Ngoại ngữ.

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh đã tham gia đủ các bài kiểm tra theo quy định, không vi phạm Quy chế, không có bài kiểm tra nào bị điểm 0 (không).

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 5 môn Toán, Tiếng Việt cao hơn; có tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 4 môn Toán và Tiếng Việt cao hơn.

- Quy định tuyển sinh đối với lớp học môn Ngoại ngữ 1 là Tiếng Pháp (môn ngoại ngữ kiểm tra là Tiếng Pháp), căn cứ vào mức điểm xét tuyển của học sinh đạt được và số lượng học sinh đăng ký dự tuyển, Sở GDĐT xem xét, quyết định số lượng tuyển tối đa cho 01 (một) lớp theo chỉ tiêu.

II. TUYỂN SINH LỚP 10

1. Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
01/6/2024	Sáng	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi			
		09 giờ 30: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi			
02/6/2024 (Môn chung)	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Ngoại ngữ	60 phút	16 giờ 20	16 giờ 30
03/6/2024 (Môn chuyên)	Sáng	Ngữ văn, Toán	150 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
		Tiếng Anh	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00

(2) “Điểm kiểm tra” là địa điểm tổ chức kiểm tra.

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
		07 giờ 30: Thi nói môn thi Tiếng Pháp, Tiếng Nhật			
	Chiều	Vật lí, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		Hoá học, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
		13 giờ 30: Thi nói môn thi Tiếng Anh			
04/6/2024	Sáng	07 giờ 30: Thi nói các môn thi Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật			
	Chiều	Dự phòng			

2. Môn thi, hình thức thi

2.1. Môn thi

- Các thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học và trường THPT không chuyên dự thi 03 (ba) môn chung: Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ (thí sinh được phép chọn dự thi một trong các ngoại ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Pháp hoặc Tiếng Nhật). Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường Phổ thông DTNT tỉnh thi 02 (hai) môn chung: Ngữ văn và Toán.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học phải dự thi thêm 01 (một) môn chuyên (đối với thí sinh đăng ký 02 (hai) nguyện vọng thì thi 02 (hai) môn chuyên tương ứng). Nếu môn chuyên là Ngữ văn, Toán hoặc một trong các môn Ngoại ngữ thì mỗi môn này, thí sinh phải thi 02 bài: Một bài thi không chuyên và một bài thi chuyên với mức độ yêu cầu cao hơn; thí sinh dự tuyển vào lớp chuyên Tin học sẽ thi môn Toán thay thế (khác với đề thi tuyển sinh lớp chuyên Toán).

2.2. Hình thức thi

- Đề thi môn chung (Ngữ văn và Toán) và đề thi các môn chuyên theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên tờ giấy thi;

- Đề thi môn Ngoại ngữ (môn chung) theo hình thức trắc nghiệm, thí sinh làm bài trên 01 (một) tờ Phiếu trả lời trắc nghiệm;

- Riêng môn Ngoại ngữ chuyên được áp dụng các hình thức phù hợp để đánh giá cả 04 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Phần thi nghe, đọc, viết, thí sinh làm bài trực tiếp trên đề thi; phần thi nói, bài thi của thí sinh được thu âm bằng phần mềm máy tính chuyên dụng và được thí sinh trực tiếp đánh trên đĩa CD/DVD.

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

3. Điểm thi⁽³⁾

- Điểm thi được đặt tại các trường THPT và một số trường THCS trên địa bàn tỉnh.

⁽³⁾ “Điểm thi” là địa điểm tổ chức thi.

- Thí sinh có đăng ký dự tuyển vào trường chuyên (bao gồm thí sinh ở các huyện/thị xã) và thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào trường THPT không chuyên thuộc thành phố Huế dự thi chung tại các điểm thi trên địa bàn thành phố Huế.

- Thí sinh thuộc các huyện/thị xã chỉ đăng ký dự tuyển vào trường THPT không chuyên (bao gồm thí sinh có đăng ký dự tuyển vào Trường Phổ thông DTNT tỉnh) dự thi tại điểm thi trường THPT của huyện/thị xã đó (mà trường THCS thí sinh đã hoặc đang học nằm trên địa bàn tuyển sinh) hoặc điểm thi khác lân cận.

4. Đối tượng, phương thức tuyển sinh, nguyện vọng, nguyên tắc xét tuyển

4.1. Tuyển sinh vào Trường THPT Chuyên Quốc Học

a) Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Học sinh đã tốt nghiệp cấp THCS (chưa học cấp THPT), có độ tuổi theo quy định, không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của tất cả các lớp cấp THCS đạt từ loại khá trở lên.

b) Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

c) Nguyện vọng dự tuyển: Mỗi thí sinh được đăng ký dự thi đồng thời tối đa 02 nguyện vọng chuyên (NVC), cụ thể:

- NVC1: Thí sinh đăng ký dự tuyển vào 01 (một) trong 11 (mười một) môn chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật.

- NVC2: Thí sinh đăng ký dự thi chuyên Toán (NVC1) được đăng ký thêm NVC2 là một trong các môn chuyên: Vật lí, Hóa học, Sinh học hoặc Tin học; thí sinh đăng ký dự thi chuyên Ngữ văn (NVC1) được đăng ký thêm NVC2 là môn chuyên Lịch sử hoặc Địa lí; thí sinh đăng ký dự thi chuyên Tiếng Anh (NVC1) được đăng ký thêm NVC2 là môn chuyên Tiếng Pháp hoặc Tiếng Nhật.

d) Tổ chức tuyển sinh

**Vòng 1*: Tổ chức sơ tuyển đối với những thí sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

**Vòng 2*: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển Vòng 1.

Biên chế tối đa 14 lớp. Trong đó, môn chuyên Toán và Tiếng Anh, mỗi môn được biên chế 02 lớp; các môn chuyên: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, mỗi môn được biên chế 01 lớp độc lập và 02 lớp ghép (chuyên Lí-Tin, chuyên Hóa-Sinh); các môn chuyên: Ngữ văn, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, mỗi môn được biên chế 01 lớp; môn chuyên Lịch sử và Địa lí được biên chế 01 lớp ghép.

e) Điều kiện và nguyên tắc xét tuyển

Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Ngữ văn
+ Điểm thi môn Ngoại ngữ + (Điểm thi môn chuyên) x 2

- Chỉ xét tuyển đối với những thí sinh tham gia thi tuyển đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi và các bài thi đều đạt trên 2,0 (hai) điểm.

- Xét đồng thời NVC1 và NVC2 đối với các lớp chuyên để xác định trúng tuyển. Chỉ những thí sinh không trúng tuyển NVC1 mới được xét NVC2 (nếu có).

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu cho mỗi lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn để xác định thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Nguyên vọng dự tuyển là NVC1; có điểm thi môn chuyên cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì Sở GDĐT quyết định số lượng tuyển sinh.

**Quy định khác:* Những thí sinh không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học, kết quả của 03 môn thi chung (Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ) sử dụng để xét theo nguyện vọng đã đăng ký vào Trường Phổ thông DTNT tỉnh hoặc các trường THPT không chuyên theo nguyện vọng.

4.2. Tuyển sinh vào Trường Phổ thông DTNT tỉnh

a) Đối tượng, điều kiện dự tuyển

*Đối tượng tuyển sinh:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi⁽⁴⁾, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo⁽⁵⁾ theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

⁽⁴⁾ *Danh sách 24 xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế phân định theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025 (Kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ):*

1. Các xã khu vực I (09 xã):

- Huyện A Lưới (03 xã) : Phú Vinh, A Ngo, Thị trấn A Lưới;
- Huyện Nam Đông (04 xã) : Thượng Quảng, Hương Sơn, Thượng Lộ, Thượng Nhật;
- Thị xã Hương Trà (01 xã) : Bình Tiến;
- Huyện Phú Lộc (01 xã) : Xuân Lộc.

2. Các xã khu vực II (01 xã) : Hồng Thượng (huyện A Lưới).

3. Các xã khu vực III (14 xã):

- Huyện A Lưới (12 xã) : Hương Nguyên, Hồng Hạ, A Roàng, Lâm Đót, Đông Sơn, Hồng Thái, Quảng Nhâm, Hồng Bắc, Hồng Kim, Trung Sơn, Hồng Vân, Hồng Thủy;
- Huyện Nam Đông (02 xã) : Thượng Long, Hương Hữu.

⁽⁵⁾ *Danh sách 07 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 (Kèm theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ):*

- Huyện Phong Điền (02 xã) : Phong Chương, Điền Hương;
- Huyện Phú Lộc (03 xã) : Lộc Bình, Lộc Vĩnh, Giang Hải;
- Huyện Phú Vang (02 xã) : Phú Gia, Phú Diên.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người⁽⁶⁾ được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường phổ thông DTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

*Điều kiện dự tuyển: Thí sinh thuộc đối tượng tuyển sinh phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Đã tốt nghiệp cấp THCS (chưa học cấp THPT), có độ tuổi theo quy định;
 - Có hạnh kiểm và học lực lớp cuối cấp xếp từ loại Khá trở lên.
- b) Phương thức tuyển sinh: Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.
- c) Điều kiện và nguyên tắc xét tuyển

Điểm xét tuyển = (Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Ngữ văn) x 2 + Điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 04 năm học cấp THCS + Điểm ưu tiên (nếu có)

- Chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã thi đủ 02 (hai) bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi, không có bài thi bị điểm 0 (không).

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình của hai môn dự thi ở năm học lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì Sở GDĐT quyết định số lượng tuyển sinh.

4.3. Tuyển sinh vào các trường THPT công lập

a) Đối tượng, phạm vi tuyển sinh

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS (chưa học cấp THPT) chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên, trong độ tuổi quy định.

- Tất cả các học sinh đã hoặc đang học cấp THCS (thuộc nơi đăng ký thường trú) trên địa bàn thành phố, huyện, thị xã nào thì đăng ký dự tuyển vào các trường THPT thuộc địa bàn đó. Nếu trường THCS không thuộc nơi đăng ký thường trú thì học sinh được chọn đăng ký dự tuyển vào trường THPT mà trường THCS hoặc nơi đăng ký thường trú của học sinh thuộc địa bàn tuyển sinh. Trường hợp học sinh thuộc các xã, phường trong vùng giáp ranh thì được chọn đăng ký dự tuyển vào trường THPT thuận lợi nhất theo quy định.

b) Phương thức tuyển sinh: Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

c) Nguyên vọng dự tuyển

- Mỗi thí sinh được đăng ký đồng thời tối đa 02 (hai) nguyện vọng (NV) dự tuyển vào 02 (hai) trường THPT công lập trên địa bàn tuyển sinh (hoặc vùng giáp

⁽⁶⁾ Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người là dân tộc thiểu số rất ít người: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Bơ, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ.

ranh theo quy định) và được phép điều chỉnh NV đã đăng ký 01 (một) lần trước ngày thi theo quy định của Sở GDĐT.

- Đăng ký môn thi Ngoại ngữ⁽⁷⁾: Thí sinh được đăng ký một trong 03 (ba) ngoại ngữ sau: Tiếng Anh, Tiếng Pháp hoặc Tiếng Nhật.

- Tuyển sinh các lớp học môn Ngoại ngữ là Tiếng Pháp, Tiếng Nhật: Thí sinh dự tuyển đăng ký môn thi ngoại ngữ là Tiếng Pháp, Tiếng Nhật (NV1) sẽ được xét ưu tiên để đảm bảo duy trì các môn ngoại ngữ đặc thù này khi đăng ký vào các trường THPT có giảng dạy Tiếng Pháp, Tiếng Nhật; thí sinh trúng tuyển được bố trí học môn Ngoại ngữ là Tiếng Pháp, Tiếng Nhật tương ứng.

- Thí sinh dự tuyển chỉ được đăng ký NV1 vào các trường THPT có giảng dạy ngoại ngữ như môn Ngoại ngữ đăng ký thi. Đối với thí sinh dự tuyển vào lớp Tiếng Nhật (hoặc Tiếng Pháp), nếu không trúng tuyển NV1, thí sinh sẽ được xét tuyển vào trường theo NV2. Nếu trường đăng ký NV2 không có giảng dạy môn Ngoại ngữ đăng ký thi (Tiếng Nhật hoặc Tiếng Pháp) thì sẽ được xét tuyển vào lớp học môn Ngoại ngữ là Tiếng Anh (nếu đủ điều kiện xét tuyển).

d) Điều kiện và nguyên tắc xét tuyển

$$\text{Điểm xét tuyển} = (\text{Điểm thi môn Toán} + \text{Điểm thi môn Ngữ văn}) \times 2 + \text{Điểm thi môn Ngoại ngữ} + \text{Điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 04 năm học cấp THCS} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

- Chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

- Xét đồng thời NV1 và NV2 của thí sinh để xác định trúng tuyển. Chỉ những thí sinh không trúng tuyển NV1 mới được xét NV2 (nếu có).

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng đơn vị tuyển sinh. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có nguyện vọng dự tuyển là NV1; có tổng điểm 03 (ba) bài thi cao hơn; có điểm trung bình cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn và Toán của năm học lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn những thí sinh có điểm bằng nhau thì Sở GDĐT quyết định số lượng tuyển sinh.

4.4. Tuyển sinh vào các trường THPT ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có tổ chức chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT

a) Đối tượng, địa bàn tuyển sinh

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS (chưa học cấp THPT), trong độ tuổi quy định.

⁽⁷⁾ Môn Ngoại ngữ được phép chọn khi đăng ký dự tuyển NV1 vào các trường THPT:

- Trường THPT Nguyễn Huệ : Tiếng Anh, Tiếng Pháp hoặc Tiếng Nhật;
- Trường THPT Hai Bà Trưng : Tiếng Anh hoặc Tiếng Nhật;
- Trường THPT Nguyễn Trường Tộ, Trường THPT Trần Văn Ký: Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp;
- Các trường THPT khác : Tiếng Anh.

- Các trường THPT ngoài công lập, các cơ sở giáo dục (CSGD) có tổ chức chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT được tuyển học sinh vào lớp 10 không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

b) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

c) Nguyên vọng dự tuyển: Mỗi thí sinh được đăng ký 01 NV dự tuyển.

d) Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của số điểm được quy đổi theo quy định từ kết quả rèn luyện và học tập của 04 năm học cấp THCS với điểm ưu tiên (nếu có).

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau nhưng không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm của môn Ngữ văn và Toán của năm học lớp 9 cao hơn, có tổng điểm quy đổi từ kết quả rèn luyện và học tập của 04 năm học cấp THCS cao hơn.

5. Tuyển sinh vào các CSGD khác

- Căn cứ các văn bản của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh về Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025; Văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 của Sở GDĐT và các văn bản liên quan khác, các Phòng GDĐT, CSGD tham mưu cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục, kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên cơ sở căn cứ quy định bố trí bình quân số học sinh/lớp theo vùng và quy định địa bàn tuyển sinh đối với vùng giáp ranh các địa phương (xã/phường/thị trấn); tổ chức công tác tuyển sinh theo đúng các quy định.

- Các Phòng GDĐT, CSGD báo cáo Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục, Kế hoạch tuyển sinh và văn bản hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 tại địa phương về Sở GDĐT trước khi triển khai, tổ chức thực hiện để theo dõi, kiểm tra theo quy định.

- Phòng GDĐT và các CSGD báo cáo kết quả tuyển sinh theo quy định về Sở GDĐT chậm nhất ngày 31/7/2024 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

6. Nội dung hướng dẫn công tác tổ chức tuyển sinh

a) Để đảm bảo tính thống nhất trong toàn tỉnh, các đơn vị thực hiện đúng Lịch công tác tuyển sinh năm học 2024-2025 quy định tại **Phụ lục 1**;

b) Hướng dẫn đăng ký dự tuyển, nộp hồ sơ nhập học quy định tại **Phụ lục 2**;

c) Công tác tuyển thẳng, chế độ ưu tiên quy định tại **Phụ lục 3**;

d) Quy định tính điểm quy đổi từ kết quả hạnh kiểm và học lực của 04 năm cấp THCS tại **Phụ lục 4**;

e) Quy định đăng ký dự tuyển vào lớp 10 đối với học sinh thuộc địa bàn giáp ranh tại **Phụ lục 5**;

f) Công tác tổ chức Hội đồng thi, các Hội đồng tuyển sinh quy định tại **Phụ lục 6**;

g) Trách nhiệm của các đơn vị quy định tại **Phụ lục 7**;

h) Danh sách các trường THCS dự kiến chọn đặt điểm thi tại **Phụ lục 8**.

7. Chế độ kiểm tra, báo cáo

a) Chế độ kiểm tra, báo cáo: Để đảm bảo quyền lợi của học sinh trong công tác tuyển sinh, các thông tin đăng ký ban đầu (hồ sơ điện tử) của thí sinh cần được các trường lưu ý cập nhật, rà soát, kiểm dò, đối sánh với hồ sơ lưu trữ tại đơn vị đảm bảo chính xác; không để xảy ra sai sót làm ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh. Các Phòng GDĐT, CSGD thực hiện chế độ báo cáo bảo đảm kịp thời, theo các nội dung của Kế hoạch công tác kèm theo văn bản này (lưu ý các nội dung không yêu cầu gửi văn bản giấy); cập nhật đầy đủ thông tin, số liệu và kiểm tra độ chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT. Nếu có tình huống bất thường hoặc phát sinh xảy ra ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị và tổ chức tuyển sinh, các đơn vị phải báo cáo ngay về Sở GDĐT.

b) Địa chỉ nhận báo cáo: Sở GDĐT (qua Phòng Khảo thí-KĐCLGD), Tầng 5, Khu Hành chính tập trung tỉnh, đường Võ Nguyên Giáp, phường Xuân Phú, thành phố Huế; email: khaothi@hue.edu.vn, điện thoại: 0234.3846063.

Sở GDĐT yêu cầu các Phòng GDĐT và các CSGD nghiêm túc thực hiện Công văn hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất cần báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng Khảo thí-KĐCLGD) để kịp thời xem xét, hỗ trợ, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND các huyện/TX/TP (để phối hợp);
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Các Phòng GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Các CSGD: TT GDNN-GDTX; THPT Thuận Hóa; THPT Chi Lăng; THPT Chuyên Khoa học Huế; Học viện Âm nhạc-Huế; Trung cấp Phật học; TH,THCS&THPT Song ngữ Quốc tế Anh quốc;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KTKĐCLGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Minh Thắng

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 1

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
1. TUYỂN SINH LỚP 6			
1.1. Tuyển sinh Trường THCS Nguyễn Tri Phương - Huế			
17-22/5/2024	Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh các trường tiểu học có nguyện vọng đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin Tuyển sinh của Sở GDĐT: http://tuyensinh.thuathienhue.edu.vn	Phòng GDĐT	Trường tiểu học
17-24/5/2024	Trường THCS Nguyễn Tri Phương nhận, kiểm tra hồ sơ và tổng hợp danh sách dự tuyển của học sinh ngoại tỉnh có nơi thường trú tại tỉnh Thừa Thiên Huế, nhập hồ sơ lên Cổng thông tin đào tạo của trường (học sinh nộp hồ sơ trực tiếp).	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương
23-24/5/2024	- Các trường tiểu học duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của trường. In Đơn đăng ký dự tuyển của các học sinh, cho học sinh và cha mẹ học sinh ký tên; trường ký xác nhận (01 bản trường lưu, 01 bản lưu vào hồ sơ của học sinh); - Gửi danh sách đăng ký tuyển sinh xuất ra từ Cổng thông tin đào tạo (bản mềm và bản ký số) về Phòng GDĐT (qua Email của Phòng GDĐT); đồng thời công bố công khai cho học sinh và cha mẹ học sinh biết (niêm yết tại bản tin hoặc đăng tải trên website của trường).	Phòng GDĐT	Trường tiểu học
Chậm nhất 17h00 ngày 25/5/2024	Phòng GDĐT duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh chính thức trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng; gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT. Trường THCS Nguyễn Tri Phương gửi danh sách học sinh ngoại tỉnh đăng ký dự tuyển (bản mềm và bản ký số) về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD; Phòng GDĐT; THCS Nguyễn Tri Phương
30/5/2024	- Trường THCS Nguyễn Tri Phương nhận thẻ dự kiểm tra tại Phòng Khảo thí-KĐCLGD để phát cho học sinh;	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
	- Các điểm kiểm tra tiếp nhận hồ sơ tại Phòng Khảo thí-KĐCLGD.	Sở GDĐT	Thư ký Điểm kiểm tra
03/6/2024	Kiểm tra tuyển sinh vào lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế	Hội đồng thi	Các Điểm kiểm tra
05-17/6/2024	Tổ chức chấm bài kiểm tra.	Hội đồng thi	Ban Làm phách; Ban Chấm thi
17/6/2024	Công bố kết quả tuyển sinh	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD
18-24/6/2024	Trường THCS Nguyễn Tri Phương thu nhận hồ sơ nhập học.	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương
17-27/6/2024	Trường THCS Nguyễn Tri Phương nhận đơn phúc khảo	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương
25-29/6/2024	Trường THCS Nguyễn Tri Phương tổ chức rà soát, kiểm tra hồ sơ các học sinh trúng tuyển đảm bảo chính xác, đầy đủ.	Sở GDĐT	THCS Nguyễn Tri Phương
02/7/2024	Trường THCS Nguyễn Tri Phương báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ học sinh trúng tuyển; nộp danh sách đề nghị phúc khảo (bản giấy và bản mềm) về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD; THCS Nguyễn Tri Phương
1.2. Tuyển sinh các trường THCS khác			
Trước ngày triển khai công tác tuyển sinh	Phòng GDĐT gửi Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục, Kế hoạch tuyển sinh và văn bản hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 của địa phương về Sở GDĐT (bản scan có chữ ký và dấu hoặc bản ký số).	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD; Phòng GDĐT
18/6/2024 đến 31/7/2024	Phòng GDĐT triển khai công tác tuyển sinh theo Kế hoạch đã được UBND huyện/TX/TP phê duyệt.	Phòng GDĐT	Trường THCS
Chậm nhất 31/7/2024	Phòng GDĐT báo cáo số liệu tuyển sinh về Sở GDĐT (bản ký số và bản mềm).	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD; Phòng GDĐT
2. TUYỂN SINH LỚP 10			
Trước ngày 30/4/2024	- Phòng GDĐT tổng hợp những học sinh học các lớp cấp THCS ở nước ngoài về nước có đăng ký tuyển sinh năm học 2024-2025 (nếu có) báo cáo Sở GDĐT (hồ sơ giấy liên quan).	Phòng GDĐT	Trường THCS
	- Trường THPT thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh; dự kiến phương án tổ chức dạy học của nhà trường năm học 2024-2025 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;	Sở GDĐT	Trường THPT

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
	những nội dung khác liên quan đến công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử và bảng tin của trường.		
02-07/5/2024	- Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin Tuyển sinh của Sở GDĐT: http://tuyensinh.thuathienhue.edu.vn .	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT
	- Các trường THPT nhận, kiểm tra và tổng hợp hồ sơ của thí sinh ngoại tỉnh, đồng thời cập nhật thông tin thí sinh lên Cổng thông tin đào tạo của trường (Lưu ý: Tài khoản của trường THPT có chức năng nhập hồ sơ của học sinh ngoại tỉnh; sau đó kết xuất ra file để báo cáo và gửi file mềm về Sở GDĐT).	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD; Trường THPT
05-10/5/2024	Các trường THPT thu nhận và kiểm tra hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng của thí sinh.	Sở GDĐT	Trường THPT
08-10/5/2024	Các trường THCS duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của trường; gửi bản mềm và bản ký số về Phòng GDĐT (qua Email của Phòng).	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT
11-12/5/2024	Các Phòng GDĐT duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng; gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD; Phòng GDĐT; Trường THPT
	Các trường THPT xét tuyển thẳng và báo cáo kết quả (bản mềm, bản ký số) về Sở GDĐT (nếu có).		
15/5/2024	- Tổng hợp dữ liệu và thông báo thống kê số lượng thí sinh đăng ký nguyện vọng tuyển sinh vào các trường THPT và THCS&THPT trên địa bàn tỉnh; - Thông báo danh sách thí sinh được xét tuyển thẳng năm học 2024-2025.	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD
	Báo cáo công tác chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện tổ chức thi trên Cổng thông tin đào tạo của trường.		Trường THPT; Trường THCS
15-17/5/2024	Trường THCS tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng tuyển sinh chính thức (được phép điều chỉnh nguyện vọng)	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT
18-20/5/2024	- Các trường THCS duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của trường. In Đơn đăng ký dự tuyển của các học sinh, cho học sinh và cha mẹ học sinh ký tên;	Phòng GDĐT	Trường THCS; THCS&THPT

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
	trường ký xác nhận (01 bản trường lưu, 01 bản lưu vào hồ sơ của học sinh); - Gửi danh sách đăng ký tuyển sinh xuất ra từ Cổng thông tin đào tạo (bản mềm và bản ký số) về Phòng GDĐT (qua Email của Phòng GDĐT); đồng thời công bố công khai cho học sinh và cha mẹ học sinh biết (niêm yết tại bản tin hoặc đăng tải trên website của trường).		
21-22/5/2024	Các Phòng GDĐT duyệt danh sách đăng ký tuyển sinh trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng; gửi bản mềm và bản ký số về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng GDĐT; Trường THPT
15-20/5/2024	Trường THPT Chuyên Quốc Học, các trường THPT nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của học sinh ngoại tỉnh theo quy định (thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp).	Sở GDĐT	THPT Chuyên Quốc Học; Trường THPT
20/5/2024 đến 05/6/2024	Trường THPT Thuận Hóa nhận hồ sơ dự tuyển vào lớp 10, tiến hành xét tuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt.	Sở GDĐT	Trường THPT Thuận Hóa
21-22/5/2024	Nhập dữ liệu học sinh ngoại tỉnh; duyệt danh sách trên Cổng thông tin đào tạo của trường và gửi bản mềm, bản ký số về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	THPT Chuyên Quốc Học; Trường THPT
28/5/2024	Các trường THPT không chuyên nhận thẻ dự thi của thí sinh (có đăng ký dự tuyển NV1 vào trường), Trường THPT Chuyên Quốc Học nhận thẻ dự thi của học sinh ngoại tỉnh tại Phòng KT&KĐCLGD.	Sở GDĐT	Trường THPT
Từ 29/5/2024	- Thí sinh ngoại tỉnh đăng ký dự tuyển vào trường chuyên nhận thẻ dự thi tại Trường THPT Chuyên Quốc Học; - Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT không chuyên nhận thẻ dự thi tại trường THPT đã đăng ký NV1.	Sở GDĐT	Trường THPT
30/5/2024	Điểm thi tiếp nhận hồ sơ thi tại Phòng KT&KĐCLGD.	Sở GDĐT	Thư ký các Điểm thi
02, 03 và 04/6/2024	Thi tuyển sinh theo lịch	Hội đồng thi	Ban Coi thi
06-09/6/2024	- Sở GDĐT duyệt kết quả tuyển sinh của Trường THPT Thuận Hóa; - Trường THPT Thuận Hóa công bố kết quả tuyển sinh.	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD;

Thời gian	Công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện
09-14/6/2024	Trường THPT Thuận Hóa thu nhận hồ sơ nhập học; báo cáo kết quả tuyển sinh về Sở GDĐT.		Trường THPT Thuận Hóa
05-17/6/2024	Tổ chức chấm thi.	Hội đồng thi	Ban Làm phách; Ban Chấm thi
17/6/2024	Công bố kết quả tuyển sinh	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD
18-24/6/2024	Các trường THPT công lập thu nhận hồ sơ nhập học.	Sở GDĐT	Trường THPT
25/6/2024 đến 02/7/2024	- Các trường tổ chức rà soát, kiểm tra hồ sơ các học sinh trúng tuyển đảm bảo chính xác, đầy đủ theo quy định; - Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ học sinh trúng tuyển về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Trường THPT
18-28/6/2024	Các trường THPT nhận đơn phúc khảo.	Sở GDĐT	Trường THPT
02/7/2024	Các trường nộp danh sách đề nghị phúc khảo (bản giấy và bản mềm) về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng KT&KĐCLGD; Trường THPT

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 2

QUY ĐỊNH HỒ SƠ TUYỂN SINH, ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

1. Hồ sơ nhập học

1.1. Tuyển sinh vào lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế

- Đơn dự tuyển (kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến, có xác nhận của trường tiểu học);
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tiểu học;
- Học bạ cấp tiểu học (bản chính).

1.2. Tuyển sinh vào lớp 10

- Đơn dự tuyển (kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến, có xác nhận của trường THCS);
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS (bản sao từ sổ gốc hoặc bản chứng thực) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời;
- Học bạ cấp THCS (bản chính);
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (đối với thí sinh ngoại tỉnh và thí sinh trúng tuyển vào Trường Phổ thông DTNT tỉnh).

***Ghi chú:** Thí sinh được tuyển thẳng nộp hồ sơ nhập học theo quy định.

2. Đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ tuyển sinh

- Việc đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT trên địa bàn tỉnh và lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường.
- Đối với học sinh ngoại tỉnh, trong thời gian tổ chức đăng ký tuyển sinh trực tuyến, nếu có nhu cầu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 các trường THPT trên địa bàn tỉnh và lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế thì nộp hồ sơ dự tuyển (bản sao có chứng thực; không trả lại hồ sơ nếu không trúng tuyển) trực tiếp tại trường đăng ký dự tuyển theo quy định. Học sinh chỉ đăng ký tuyển sinh vào trường chuyên nộp hồ sơ tại Trường THPT Chuyên Quốc Học. Học sinh (có nơi thường trú tại tỉnh Thừa Thiên Huế) có

nguyện vọng đăng ký tuyển sinh đồng thời cả trường chuyên và trường THPT công lập không chuyên nộp hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự tuyển NV1⁽⁸⁾.

- Đối với những học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp các chương trình THCS tại nước ngoài, tại các CSGD có yếu tố nước ngoài hoặc có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế và lớp 10 thì tùy trường hợp cụ thể, Hội đồng tuyển sinh xem xét, trình Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

- Các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học, THCS thuộc quyền quản lý tổ chức rà soát và kiểm tra hồ sơ đảm bảo chính xác, đầy đủ các thông tin; lưu ý điểm cộng ưu tiên của thí sinh (nếu có), nguyện vọng đăng ký dự tuyển, điểm học tập và rèn luyện các năm học cấp THCS; đảm bảo xác định đúng, đủ số lượng học sinh đăng ký của trường mình.

- Sau khi có kết quả tuyển sinh, Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế, Trường Phổ thông DTNT tỉnh và các trường THPT tổ chức nhận hồ sơ nhập học của các thí sinh trúng tuyển; kiểm tra các điều kiện dự tuyển của tất cả các thí sinh theo quy định về tính hợp lệ, tính chính xác của hồ sơ trước thời điểm khai giảng năm học mới 2024-2025. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra của toàn bộ hồ sơ trúng tuyển của đơn vị mình. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện có vấn đề, nghi vấn phải tiến hành xác minh làm rõ và kịp thời báo cáo Sở GDĐT để được chỉ đạo xử lý.

- Thí sinh không đến nộp hồ sơ nhập học đúng thời gian quy định xem như không có nhu cầu học và sẽ không được công nhận trúng tuyển; trường hợp có lý do đặc biệt sẽ do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh xem xét, quyết định. Các đơn vị có trách nhiệm báo cáo Sở GDĐT tình hình, số lượng thí sinh trúng tuyển đến nhập học theo quy định.

- Thí sinh chỉ được chính thức công nhận trúng tuyển sau khi Hội đồng tuyển sinh các trường xem xét đúng, đủ hồ sơ theo quy định; danh sách trúng tuyển được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

3. Tuyển sinh Đợt 2

Nếu các trường THPT không chuyên tuyển sinh (Đợt 1) chưa đủ chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT sẽ xem xét, quyết định về việc tổ chức tuyển sinh Đợt 2 (thí sinh đăng ký tuyển sinh Đợt 2 có điểm xét tuyển không nhỏ hơn điểm chuẩn trúng tuyển Đợt 1 của trường dự tuyển).

⁽⁸⁾ Căn cứ Tờ trình số 08/TTr-THPT TVK ngày 21/3/2024 của Trường THPT Trần Văn Kỳ về việc đề nghị tạo điều kiện cho học sinh thuộc xã Hải Phong, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị được dự tuyển vào lớp 10 năm học 2024-2025, Sở GDĐT quy định về tuyển sinh đối với những học sinh xã Hải Phong (Quảng Trị) như sau:

1. Những học sinh đủ điều kiện dự tuyển được phép đăng ký 01 (một) nguyện vọng vào Trường THPT Trần Văn Kỳ (nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp);

2. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và kết quả tuyển sinh năm học 2024-2025, các thí sinh nói trên được xét tuyển theo đúng quy định./.

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 3

TUYỂN THĂNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN⁽⁹⁾

(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

1. Đối tượng được tuyển thăng

a) Tuyển thăng vào trường THPT các đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.
- Học sinh là người dân tộc rất ít người.
- Học sinh khuyết tật.
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học⁽¹⁰⁾.

b) Tuyển thăng vào Trường Phổ thông DTNT tỉnh các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người.
- Học sinh THCS thuộc đối tượng quy định tại điểm a, 4.2 khoản 4 Mục II của văn bản này đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

⁽⁹⁾ Không áp dụng đối với tuyển sinh vào trường THPT chuyên.

⁽¹⁰⁾ Căn cứ Công văn số 2216/BGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2019 về việc quy định đối tượng tuyển thăng học sinh vào THPT của Bộ GDĐT; Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018; Công văn số 94/CTDĐT-TDTCMN ngày 12/01/2024 của Cục Thể dục Thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phối hợp triển khai công tác chuẩn bị tổ chức Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2024, học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong các cuộc thi dưới đây được đề nghị tuyển thăng vào lớp 10 THPT:

1. Các cuộc thi do Bộ GDĐT tổ chức

- "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" (SV. STARTUP);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học;
- Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc;
- Cuộc thi "Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh";
- Giải bơi dành cho học sinh phổ thông toàn quốc;
- Giải điền kinh dành cho học sinh phổ thông toàn quốc;
- Giải Cờ vua học sinh phổ thông toàn quốc - Cup TOTA;
- Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc;
- Giải Vovinam học sinh phổ thông toàn quốc.

2. Các cuộc thi do Bộ GDĐT phối hợp tổ chức

- Cuộc thi "Giao thông học đường" do Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia chủ trì;
- Cuộc thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" do Cục Cảnh sát giao thông (Bộ Công an), Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia chủ trì;
- Cuộc thi "Viết thư quốc tế UPU" do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì.

3. Các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

- 4. Giải quốc tế** là giải được công nhận ở các cuộc thi khu vực và quốc tế do Bộ GDĐT hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chọn cử, cho phép học sinh tham gia dự thi.

2. Hồ sơ xét tuyển thẳng

Khi đăng ký xét tuyển thẳng, thí sinh phải nộp hồ sơ gồm các thành phần sau:

- Đơn dự tuyển (kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến, có xác nhận của trường THCS);
- Đơn xin tuyển thẳng (theo mẫu, có xác nhận của trường THCS);
- Giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy xác nhận để được hưởng chế độ tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (bản sao có chứng thực);
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (đối với thí sinh ngoại tỉnh có nơi thường trú tại tỉnh Thừa Thiên Huế);
- Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

3. Quy định nộp hồ sơ tuyển thẳng

a) Quy định nộp hồ sơ:

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng vào trường THPT ở các huyện, thị xã thì nộp hồ sơ vào các trường THPT theo địa bàn tuyển sinh;
- Tại thành phố Huế:
 - + Học sinh khiếm thị nộp hồ sơ vào Trường THPT Hai Bà Trưng;
 - + Học sinh khuyết tật khác nộp hồ sơ vào Trường THPT Bùi Thị Xuân hoặc Trường THPT Nguyễn Trường Tộ;
 - + Học sinh đạt các giải văn hóa nộp hồ sơ vào trường THPT công lập không chuyên theo nguyện vọng của học sinh;
 - + Học sinh có năng khiếu về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nộp hồ sơ vào Trường THPT Gia Hội.

Trong trường hợp đặc biệt, để đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho các học sinh khuyết tật, Giám đốc Sở GDĐT sẽ xem xét, điều chỉnh trường học phù hợp.

b) Thời gian thực hiện:

- Từ 05-10/5/2024: Thí sinh nộp hồ sơ đề nghị xét tuyển thẳng theo quy định. Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng được lập thành 02 bộ: 01 bộ gửi cho trường THCS nơi thí sinh đăng ký dự tuyển và 01 bộ gửi đến trường THPT nơi thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng (do thí sinh trực tiếp gửi). Trường THCS (nơi thí sinh đăng ký dự tuyển) có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ, nhập hồ sơ trên phần mềm như đối với các thí sinh đăng ký dự tuyển khác và lưu trữ hồ sơ trên theo quy định.

- Từ ngày 11-12/5/2024: Trường THPT có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ tuyển thẳng; tổ chức xét hồ sơ và báo cáo danh sách về Sở GDĐT theo đúng thời gian quy định.

- Ngày 15/5/2024: Sở GDĐT thông báo danh sách các học sinh được xét tuyển thẳng vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2024-2025.

**Quy định khác:* Học sinh được xét tuyển thẳng nếu có nguyện vọng dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học thì thực hiện đăng ký dự tuyển và dự thi theo quy định, nhưng không được dự tuyển vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên.

4. Cộng điểm ưu tiên

a) Cộng 3,0 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con liệt sĩ.
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Cộng 2,5 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động.
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- Người dân tộc thiểu số.
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật.

**Lưu ý:* Trường hợp thí sinh có nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất./.

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 4

**QUY ĐỊNH TÍNH ĐIỂM QUY ĐỔI TỪ KẾT QUẢ HẠNH KIỂM
VÀ HỌC LỰC CỦA 04 NĂM HỌC CẤP THCS**

(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

1. Quy định đối với phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển

TT	Kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học ở cấp THCS		Điểm quy đổi	Ghi chú
	Hạnh kiểm	Học lực		
1.	Tốt	Giỏi	2,5	
2.	Khá	Giỏi	2,0	
3.	Tốt	Khá		
4.	Khá	Khá	1,5	
5.	Trung bình	Giỏi	1,0	
6.	Tốt	Trung bình		
7.	Khá	Trung bình	0,5	
8.	Trung bình	Khá		
9.	Các trường hợp còn lại		0,25	

2. Quy định đối với phương thức xét tuyển

TT	Kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học ở cấp THCS		Điểm quy đổi	Ghi chú
	Hạnh kiểm	Học lực		
1.	Tốt	Giỏi	10,0	
2.	Khá	Giỏi	9,0	
3.	Tốt	Khá		
4.	Khá	Khá	8,0	
5.	Trung bình	Giỏi	7,0	
6.	Tốt	Trung bình		
7.	Khá	Trung bình	6,0	
8.	Trung bình	Khá		
9.	Các trường hợp còn lại		5,0	

***Lưu ý:** Nếu thí sinh lưu ban lớp nào thì tính kết quả năm học lại của lớp đó./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Phụ lục 5****QUY ĐỊNH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐỐI VỚI HỌC SINH
THUỘC MỘT SỐ ĐỊA BÀN GIÁP RANH XÃ/PHƯỜNG***(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)*

TT	Học sinh THCS thuộc xã/phường	Huyện/thị xã/thành phố	Được đăng ký dự tuyển vào các trường THPT (ngoài địa bàn tuyển sinh)
1.	Quảng Thái	Quảng Điền	THPT Tam Giang; THPT Phong Điền
2.	Quảng Phú	Quảng Điền	THPT Nguyễn Đình Chiểu; THPT Hương Trà
3.	Quảng Thọ	Quảng Điền	THPT Đặng Huy Trứ
4.	Hương An, Hương Hồ, Hương Thọ, An Hòa, Hương Sơ	Huế	
5.	Quảng Thành, Quảng An	Quảng Điền	THPT Hương Vinh
6.	Hương Toàn	Hương Trà	
7.	Hải Dương	Huế	THPT Tố Hữu
8.	Hương Phong	Huế	THPT Hoá Châu
9.	Hương Sơ, An Hòa	Huế	THPT Đặng Huy Trứ; THPT Hương Vinh
10.	Hương Hồ, Hương Thọ, Thủy Bằng	Huế	THPT Bình Điền
11.	Hương Nguyên	A Lưới	
12.	Thủy Thanh	Hương Thủy	THPT Phan Đăng Lưu
13.	Phú Mỹ, Phú An, Phú Hồ, Phú Hải, Phú Thuận, Phú Diên, Phú Xuân	Phú Vang	THPT Phan Đăng Lưu và THPT Thuận An
14.	Thủy Lương, Thủy Châu, Phú Bài	Hương Thủy	THPT Nguyễn Sinh Cung
15.	Phú Hồ, Phú Lương	Phú Vang	THPT Hương Thủy
16.	Xuân Lộc	Phú Lộc	THPT Nam Đông
17.	Thôn Bến Ván (xã Lộc Bồn)	Phú Lộc	THPT Phú Bài; THPT Hương Thủy
18.	Vinh An	Phú Vang	THPT Vinh Lộc

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Phụ lục 6****HỘI ĐỒNG THI, HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

1. Hội đồng thi

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng thi và các ban của Hội đồng thi đối với tuyển sinh lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế và các trường THPT công lập tuyển sinh theo phương thức thi tuyển, kết hợp thi tuyển với xét tuyển để thực hiện các công việc của kỳ thi, kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực (sau đây gọi chung là kỳ thi) gồm: Ban Thư ký; Ban Ra đề thi; Ban Vận chuyển đề thi, bài thi; Ban Coi thi; Ban Làm phách bài thi tự luận; Ban Chấm thi; Ban Phúc khảo.

*Thành phần Hội đồng thi:

+ Chủ tịch: Giám đốc Sở GDĐT (hoặc Phó Giám đốc Sở GDĐT được Giám đốc ủy quyền);

+ Phó Chủ tịch: Phó Giám đốc Sở GDĐT; lãnh đạo các phòng thuộc Sở GDĐT hoặc Hiệu trưởng trường phổ thông trực thuộc.

+ Các ủy viên: Lãnh đạo phòng thuộc Sở GDĐT, Hiệu trưởng trường phổ thông.

*Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng thi:

- Tổ chức ra đề và in sao đề thi; phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy định tuyển sinh; coi thi, bảo quản đề thi, bài thi, làm phách, chấm thi, chấm phúc khảo theo quy định của Quy định tuyển sinh; giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan; tổng kết công tác thuộc phạm vi được giao; thực hiện khen thưởng, kỷ luật theo chức năng, quyền hạn và quy định của Quy định này; thực hiện chế độ báo cáo với Sở GDĐT theo quy định;

- Chỉ đạo, xử lý các vấn đề diễn ra tại các ban của Hội đồng thi theo Quy định tuyển sinh;

- Báo cáo, xin ý kiến Ban Chỉ đạo thi của tỉnh về tình hình tổ chức thi để xử lý các tình huống vượt thẩm quyền;

- Hội đồng thi sử dụng con dấu của Sở GDĐT.

2. Hội đồng tuyển sinh

- Giám đốc Sở GDĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường. Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm:

+ Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng;

+ Phó Chủ tịch là phó hiệu trưởng;

+ 01 Thư ký là Thư ký Hội đồng;

+ Các ủy viên: Đại diện Công đoàn, đại diện Đoàn thanh niên (Tổng phụ trách Đội), đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; là những người có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

***Lưu ý:** Các thành viên của Hội đồng tuyển sinh là người không có con, em ruột, em vợ (hoặc chồng), người được giám hộ hoặc đỡ đầu dự tuyển vào trường năm học 2024-2025.

- Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển sinh: Căn cứ Lịch công tác tuyển sinh năm học 2024-2025 của Sở GDĐT, xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025 cụ thể, với các nội dung: Công bố công khai chỉ tiêu tuyển sinh, công khai phương án tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 năm học 2024-2025 của nhà trường và những nội dung liên quan đến công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh; tổ chức thu nhận hồ sơ và xét tuyển thẳng (nếu có); tổ chức sơ tuyển (đối với Trường THPT Chuyên Quốc Học); thu nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh ngoại tỉnh, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và lập danh sách dự tuyển theo quy định; thu nhận, kiểm tra, xác thực hồ sơ nhập học của thí sinh trúng tuyển; giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ tuyển sinh; tổng kết công tác tuyển sinh, báo cáo về Sở GDĐT; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

- Hội đồng tuyển sinh sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của Hội đồng.

Hiệu trưởng các trường trực thuộc trình danh sách đề nghị Sở GDĐT quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường (danh sách đề nghị được thực hiện trên Cổng thông tin đào tạo của trường) gửi về Sở GDĐT (bản ký số và bản mềm) **trước ngày 20/4/2024** (qua Phòng Khảo thí - KĐCLGD theo địa chỉ Email: khaothi@hue.edu.vn).

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 7
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ

(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

1. Trách nhiệm của các Phòng GDĐT

a) Tuyên truyền về kỳ thi tuyển sinh lớp 10; hướng dẫn, chỉ đạo các trường phổ thông trực thuộc tổ chức cho học sinh, cha mẹ học sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến bằng hồ sơ điện tử theo quy định:

- Nghiên cứu, nắm cụ thể nội dung các công việc liên quan đến việc đăng ký dự tuyển trực tuyến vào lớp 6 Trường THCS Nguyễn Tri Phương, lớp 10 để triển khai thực hiện; thông báo, hướng dẫn, tư vấn và hỗ trợ cho học sinh, cha mẹ học sinh thực hiện đúng quy định, đạt hiệu quả tốt trong công tác tuyển sinh;

- Tổ chức rà soát và kiểm tra hồ sơ đăng ký tuyển sinh đảm bảo chính xác, đầy đủ các thông tin, tránh những thiếu sót không đáng có làm ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh và quyền lợi của học sinh. Quản lý chặt chẽ danh sách thí sinh đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường; xác nhận Đơn dự tuyển của học sinh (kết xuất từ phần mềm đăng ký tuyển sinh trực tuyến), Đơn xin tuyển thẳng (nếu có).

- Tổng hợp, báo cáo Sở GDĐT những học sinh có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam có đăng ký tuyển sinh năm học 2024-2025 (nếu có).

- Rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế và thiếu sót trong việc đăng ký tuyển sinh năm học 2023-2024.

b) Chỉ đạo các trường phổ thông trực thuộc hoàn thiện và trả hồ sơ của học sinh lớp cuối cấp năm học 2023-2024 sau khi kết thúc năm học theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đăng ký hồ sơ dự tuyển vào lớp 10 tại các CSGD theo nguyện vọng.

c) Quản lý và duyệt danh sách đăng ký dự tuyển của các trường phổ thông trực thuộc trên Cổng thông tin đào tạo của Phòng theo kế hoạch.

d) Báo cáo UBND huyện/thị xã/thành phố về việc Sở GDĐT dự kiến đặt điểm thi tại một số trường THCS trên địa bàn; chỉ đạo các trường THCS trực thuộc có trong danh sách tại Phụ lục 9, cung cấp đầy đủ thông tin về cơ sở vật chất hiện có của trường và sơ đồ các phòng dự kiến sử dụng tổ chức kỳ thi (báo cáo trên Cổng thông tin đào tạo của trường qua chức năng báo cáo cơ sở vật chất).

e) Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia làm công tác thi, đánh giá năng lực theo yêu cầu của Sở GDĐT (có văn bản riêng).

f) Báo cáo Quyết định giao chỉ tiêu phát triển giáo dục, Kế hoạch tuyển sinh và văn bản hướng dẫn tuyển sinh của địa phương về Sở GDĐT trước khi thực hiện để theo dõi, kiểm tra, hỗ trợ và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Trách nhiệm của trường phổ thông

a) Các trường phổ thông có học sinh đăng ký tuyển sinh

- Tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh; thông báo công khai về chỉ tiêu tuyển sinh của các trường THPT; lưu ý các điểm mới trong tuyển sinh lớp 10, năm học 2024-2025 để tư vấn, hỗ trợ cho học sinh và cha mẹ học sinh trong đăng ký dự tuyển và lập hồ sơ tuyển sinh.

- Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến; phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh về Quy định tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn của các cấp liên quan đến công tác tuyển sinh. Lưu ý học sinh các quy định về điều kiện dự tuyển; bài thi, hình thức thi, ngày thi, thời gian làm bài, thời gian thi; điểm thi; hồ sơ nhập học; diện tuyển thẳng và chế độ ưu tiên; trách nhiệm của thí sinh và nguyên tắc xét tuyển sinh,...

- Các trường phổ thông chú trọng công tác rà soát, kiểm tra, đối sánh đảm bảo tính chính xác, đầy đủ các thông tin giữa hồ sơ thực tế và hồ sơ đăng ký trực tuyến của học sinh thuộc trường mình; lưu ý điểm cộng ưu tiên của thí sinh (nếu có), nguyện vọng đăng ký dự tuyển, điểm quy đổi từ kết quả học tập và rèn luyện các năm học cấp THCS; điểm sử dụng làm tiêu chí phụ trong xét tuyển; điều kiện sơ tuyển đối với các thí sinh dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Quốc Học; hồ sơ diện xét tuyển thẳng (nếu có) đảm bảo xác định đúng, đủ số lượng học sinh đăng ký của trường mình (xác định cụ thể lý do học sinh của trường không đăng ký tuyển sinh (nếu có));

- Bố trí lực lượng sẵn sàng để hỗ trợ kịp thời những trường hợp học sinh không thể nộp hồ sơ trực tuyến.

- Quản lý và duyệt danh sách đăng ký dự tuyển trên Cổng thông tin đào tạo của trường theo kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo Phòng GDĐT những học sinh có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam có đăng ký tuyển sinh năm học 2024-2025 (nếu có).

b) Trường THCS Nguyễn Tri Phương: Thu nhận, thẩm định hồ sơ (nộp trực tiếp tại trường) của các thí sinh ngoại tỉnh (có nơi thường trú tại tỉnh Thừa Thiên Huế) đăng ký dự tuyển vào trường (lưu ý tính đầy đủ, hợp lệ về thành phần hồ sơ; nơi thường trú;...).

c) Các trường THPT, THCS&THPT

- Căn cứ Hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT, xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025 của trường.

- Thông báo công khai đến các trường THCS, học sinh về chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh, phương án tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2024-2025 của trường (đã được Sở GDĐT chỉ đạo tại ý 2 điểm b Mục 2 của Thông báo số 549/TB-SGDĐT ngày 27/02/2023 của Sở GDĐT Thông báo kết luận của Giám đốc Sở GDĐT Nguyễn Tân tại Hội nghị sơ kết Học kỳ I - Năm học 2022-2023) và những nội dung khác liên quan đến công tác tuyển sinh và kỳ thi tuyển sinh; niêm yết tại bản tin nhà trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh được biết.

- Thu nhận, thẩm định hồ sơ (nộp trực tiếp tại trường) của các thí sinh ngoại tỉnh (có nơi thường trú tại tỉnh Thừa Thiên Huế) đăng ký dự tuyển vào trường mình (lưu ý tính đầy đủ, hợp lệ về thành phần hồ sơ; nơi thường trú; các điều kiện dự tuyển; nguyện vọng đăng ký dự tuyển; điểm quy đổi kết quả học tập và rèn luyện các năm học của cấp THCS; chế độ ưu tiên (nếu có); các thông tin được sử dụng tính tiêu chí phụ trong xét tuyển,...) và hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (nếu có);

- Quản lý chặt chẽ danh sách thí sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường;

- Đối với các trường THPT tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển, căn cứ hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tuyến trên Cổng thông tin đào tạo của trường, thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo Lịch công tác của Sở GDĐT.

- Sau khi có kết quả tuyển sinh, Trường THCS Nguyễn Tri Phương-Huế và các trường THPT, Trường Phổ thông DTNT Tỉnh tổ chức nhận hồ sơ nhập học của các thí sinh trúng tuyển; kiểm tra các điều kiện dự tuyển của tất cả các thí sinh theo quy định về tính hợp lệ, tính chính xác của hồ sơ trước thời điểm khai giảng năm học mới 2024-2025. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra của toàn bộ hồ sơ trúng tuyển của đơn vị mình. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện có vấn đề, nghi vấn phải tiến hành xác minh làm rõ và kịp thời báo cáo Sở GDĐT để được chỉ đạo xử lý.

- Báo cáo tình hình cơ sở vật chất hiện có của nhà trường để chuẩn bị cho các kỳ thi trên Cổng thông tin đào tạo của trường theo lịch của Sở GDĐT.

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia làm công tác thi, đánh giá năng lực theo yêu cầu của Sở GDĐT (có văn bản riêng).

- Thông báo công khai kết quả tuyển sinh; báo cáo về Sở GDĐT về công tác tuyển sinh; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

2. Trách nhiệm của học sinh

- Thí sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm về bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu cá nhân được cấp để đăng nhập vào phần mềm và về đảm bảo an toàn thông tin đăng ký tuyển sinh trực tuyến. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì liên hệ với trường đã hoặc đang học để được hỗ trợ.

- Rà soát kỹ các thông tin cá nhân, các nguyện vọng đăng ký dự tuyển, điểm quy đổi từ kết quả học tập và rèn luyện cấp THCS, điểm ưu tiên (nếu có),... trên hồ sơ điện tử, đối khớp đảm bảo chính xác theo học bạ và các giấy tờ liên quan khác; điều chỉnh hoặc đề nghị được điều chỉnh kịp thời theo thời gian quy định. Thí sinh phải chịu trách nhiệm về những sai sót thông tin trong hồ sơ đăng ký dự tuyển của mình;

- Những học sinh có thời gian vừa học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam có nguyện vọng đăng ký tuyển sinh năm học 2024-2025, báo cáo ngay với trường THCS đang học để được xem xét, giải quyết.

- Đối với những học sinh không đủ điều kiện về phương tiện để đăng ký trực tuyến hoặc chưa nắm rõ quy trình đăng ký trực tuyến, cần phải kịp thời liên hệ với trường mà học sinh đang học để được hỗ trợ đăng ký tuyển sinh theo đúng quy định.

- Học sinh thuộc đối tượng được xét tuyển thẳng, cần liên hệ sớm với trường THCS để được hướng dẫn làm hồ sơ, thủ tục theo quy định.

- Nộp hồ sơ nhập học đúng thời gian quy định. Sau thời gian quy định, thí sinh không đến nộp hồ sơ được xem như không có nhu cầu học và sẽ không được công nhận trúng tuyển./

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 8

DANH SÁCH DỰ KIẾN ĐẠT CÁC ĐIỂM THI

(Kèm theo Công văn số /HD-SGDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

Địa phương	Học sinh trường	Số lượng (dự kiến)	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
PHONG ĐIỀN	THCS Phong Hải	51	THPT Tam Giang	15
	THCS Điền Hải	61		
	TH&THCS Điền Hòa	42		
	THCS Điền Lộc	65		
	TH&THCS Nguyễn Lộ Trạch	54		
	THCS Phong Bình	113	THPT Trần Văn Kỳ	16
	THCS Phong Hòa	82		
	THCS Nguyễn Tri Phương-PĐ	104		
	THCS Nguyễn Duy	201	THPT Phong Điền	18
	TH&THCS Lê Văn Miến	43		
	THCS Phong Mỹ	105		
	THCS Phong Hiền	141	THPT Nguyễn Đình Chiểu	20
	THCS Phong An	152		
	THCS Phong Sơn	94		
THCS Phong Xuân	79			
QUẢNG ĐIỀN	THCS Đặng Dung	189	THPT Nguyễn Chí Thanh	26
	THCS Đặng Hữu Phổ	128		
	THCS Nguyễn Hữu Đà	129		
	THCS Nguyễn Đình Anh	94		
	THCS Lê Xuân	69		
	THCS Nguyễn Hữu Dật	81	THPT Hóa Châu	18
	THCS Đặng Tất	110		
	THCS Ngô Thế Lân	67		
	THCS Trần Thúc Nhẫn	91		
	THCS Phan Thế Phương	61	THPT Tố Hữu	13
	THCS Phạm Quang Ái	61		
	THCS Lê Quang Tiến	140	THPT Đặng Huy Trứ	24

Địa phương	Học sinh trường	Số lượng (dự kiến)	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
HƯƠNG TRÀ	THCS Nguyễn Xuân Trường	180		
	THCS Nguyễn Khánh Toàn	112		
	THCS Hồ Văn Tú	137		
	THCS Hà Thế Hạnh	144	THPT Hương Trà	15
	THCS Nguyễn Khoa Đăng	73		
	THCS Trần Đăng Khoa	105	THPT Bình Điền	10
	THCS Lê Thuyết	64		
	TH&THCS Lê Quang Bính	67		
PHÚ VANG	THCS Phú Đa	204	THPT Nguyễn Sinh Cung	20
	THCS Phú Xuân	117		
	THCS Phú Hồ	61		
	THCS Phú Lương	87		
	THCS Vinh Hà	118	THPT Hà Trung	16
	THCS Vinh Thái	50		
	THCS Vinh Phú	56		
	THCS An Bằng-Vinh An	85		
	THCS Vinh Xuân	62	THPT Vinh Xuân	23
	THCS Phú Hải	80		
	THCS Phú Diên	117		
	THCS Phú Thuận	93		
	THCS Vinh Thanh	179		
	HƯƠNG THỦY	THCS Thủy Châu	167	THPT Phú Bài
TH&THCS Thủy Tân		74		
THCS Thủy Phù		189		
THCS Thủy Lương		120	THCS Phú Bài	19
THCS Phú Bài		315		
THCS Thủy Dương		185	THPT Hương Thủy	24
THCS Thủy Phương		244		
TH&THCS Phú Sơn		23		
THCS Thủy Thanh		104		
TH&THCS Dương Hòa		17		
	THCS Chu Văn An	564	THPT Nguyễn Huệ	30

Địa phương	Học sinh trường	Số lượng (dự kiến)	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
THÀNH PHỐ HUẾ	THCS Đặng Văn Ngữ	300	THPT Gia Hội	14
	THCS Hàm Nghi	135	THCS Nguyễn Bình Khiêm	09
	THCS Hùng Vương	295	THPT Bùi Thị Xuân	24
	THCS Duy Tân	180	THPT Cao Thắng	19
	THCS Lý Tự Trọng	89	THPT Đặng Trần Côn	14
	THCS Lê Hồng Phong	238	THCS Thống Nhất	18
	THCS Nguyễn Chí Diểu	538	THCS Nguyễn Chí Diểu	19
	THCS Nguyễn Cư Trinh	145	THCS Phạm Văn Đồng	22
	THCS Nguyễn Bình Khiêm	118	THCS Trần Cao Vân	17
	THCS Nguyễn Hoàng	176	THPT Chuyên Quốc Học	42
	THCS Nguyễn Đăng Thịnh	87	THPT Hai Bà Trưng	30
	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	154		
	THCS Nguyễn Văn Linh	126		
	THCS Nguyễn Văn Trỗi	105		
	THCS Phạm Văn Đồng	285		
	THCS Phan Sào Nam	188		
	THCS Huỳnh Đình Túc	107		
	THCS Thống Nhất	317		
	THCS Thủy Bằng	112		
	THCS Thủy Vân	92		
	THCS Tố Hữu	173		
	THCS Tôn Thất Bách	47		
	THCS Tôn Thất Tùng	170		
	THCS Trần Cao Vân	394		
	THCS Trần Phú	147		
	TH&THCS Phụng Hoàng	04		
TH, THCS và THPT Song Ngữ Quốc tế Học viện Anh quốc-Huế	10			
THCS Nguyễn Tri Phương-Huế	356			

Địa phương	Học sinh trường	Số lượng (dự kiến)	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)	
	Ngoại tỉnh	200			
	THCS Đặng Vinh	166	THPT Hương Vinh	20	
	THCS Huỳnh Thúc Kháng	134			
	THCS Nguyễn Du	151			
	THCS Nguyễn Khoa Thuyên	128	THPT Thuận An	23	
	THCS Phú Dương	184	THPT Phan Đăng Lưu THCS Phú Dương	18	
	THCS Phú Mậu	156		12	
	THCS Phú Tân	119			
	THCS Phú Thanh	51			
	THCS Phú Thượng	143			
	THCS Phú Mỹ	143			
	THCS Phú An	147			
	THCS Thuận An	185			
	TH&THCS Hoàng Kim Hoán	77			
PHÚ LỘC	TH&THCS Lâm Mộng Quang	71		THPT Vinh Lộc	18
	THCS Vinh Giang	61			
	THCS Vinh Hiền	132			
	THCS Vinh Hưng	116			
	TH&THCS Lộc Bình	34			
	THCS Lộc Điền	176	THPT An Lương Đông	24	
	TH&THCS Lộc Hòa	38			
	THCS Lộc Sơn	152			
	TH&THCS Xuân Lộc	37			
	THCS Lộc An	185	THCS Lộc An	19	
	THCS Lộc Bôn	258			
	THCS Lộc Vĩnh	143	THPT Thừa Lưu	19	
	THCS Lăng Cô	165			
	THCS Lộc Tiến	129			
	THCS Lộc Thủy	170	THCS Lộc Thủy	12	
	THCS Lộc Trì	107	THPT Phú Lộc	15	
	THCS Thị Trấn Phú Lộc	186			
	TH&THCS Kim Đồng	67		5	

Địa phương	Học sinh trường	Số lượng (dự kiến)	Dự thi tại Điểm thi (dự kiến)	Số phòng thi (dự kiến)
NAM ĐÔNG	THCS Bán Trú Long Quảng	48	THPT Nam Đông CS2 (Hương Xuân)	
	TH&THCS Nam Phú	23	THPT Nam Đông CS1 (TT Khe Tre)	10
	THCS DTNT Nam Đông	46		
	THCS Hương Hòa	37		
	THCS Thị Trấn Khe Tre	125		
A LƯỚI	THCS&THPT Hồng Vân	229	THCS&THPT Hồng Vân	11
	TH&THCS Hồng Thủy	24		
	THCS&THPT Trường Sơn	261	THCS&THPT Trường Sơn	13
	TH&THCS A Roàng	39		
	TH&THCS Hồng Hạ	31	TH&THCS Hồng Hạ	02
	TH&THCS Hương Nguyên	14		
	THCS DTNT A Lưới	134	THPT A Lưới	19
	THCS Lê Lợi	175		
	THCS Quang Trung	57		
	THCS Trần Hưng Đạo	88		

Dự kiến tổng cộng có 44 điểm thi./.